

Số: /KH-SYT

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td)
trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;

Căn cứ Quyết định số 1596/QĐ-BYT ngày 10/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 06/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu, uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh bạch hầu, uốn ván trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi trên toàn thành phố đạt trên 90%.
- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Đối tượng

- Trẻ 7 tuổi trở lên đang học lớp 2 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.
- Trẻ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng.

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin Td trong phạm vi Kế hoạch này cho những đối tượng có ít nhất một trong các yếu tố sau:

- + Trẻ dưới 7 tuổi.
- + Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ.
- + Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.

2. Phạm vi triển khai

Trên địa bàn toàn thành phố

3. Hình thức và thời gian triển khai

- Năm 2024: Thực hiện từ tháng 12/2024 đến tháng 01/2025. Các năm tiếp theo triển khai thực hiện theo kế hoạch phân bổ vắc xin của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

- Hình thức:

- + Đồng loạt triển khai theo hình thức tiêm chiến dịch hàng năm.
- + Tổ chức tiêm vét ngay sau đó hoặc trong ngày tiêm chủng thường xuyên (do các địa phương chủ động).

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Xây dựng kế hoạch

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố (CDC), Trung tâm Y tế quận, huyện xây dựng kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Td trên địa bàn.

- Phổ biến kế hoạch triển khai trên địa bàn thành phố, hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai của các quận, huyện để các đơn vị liên quan xác định được các hoạt động cần triển khai và phối hợp giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục tại địa phương.

2. Công tác thông tin tuyên truyền

- Nội dung: Thông tin tuyên truyền về mục đích ý nghĩa, tầm quan trọng, đối tượng, mục tiêu của kế hoạch tiêm vắc xin Td; tác dụng, lợi ích của tiêm vắc xin, phản ứng có thể gặp phải sau tiêm chủng; địa điểm, ngày, giờ kế hoạch được tổ chức ở địa phương.

- Hình thức: Các đơn vị y tế đầu mối chủ trì phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của thành phố, Đài Truyền thanh quận/huyện, Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới nhân dân; đồng thời tuyên truyền trực tiếp trong nhà trường, qua các hội nghị, hội thảo, tờ rơi.

- Thời gian tuyên truyền: Thường xuyên hàng tháng từ khi xây dựng kế hoạch và tập trung tuyên truyền mạnh 02 tuần trước khi tiêm vắc xin.

3. Tổ chức điều tra, lập danh sách đối tượng

- Trung tâm Y tế quận, huyện chỉ đạo các Trạm Y tế phối hợp với các Trường tiểu học/Trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở tổ chức điều tra, lập danh sách cụ thể tất cả trẻ học lớp 2 tại các trường học; trẻ 7 tuổi tại cộng đồng không đi học (bao gồm cả đối tượng vắng lai) để xác định đối tượng phải tiêm chủng vắc xin uốn ván - bạch hầu.

(Năm 2024: trẻ sinh từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017).

- Các cơ sở giáo dục (giáo viên chủ nhiệm) cung cấp phiếu chứa thông tin về kế hoạch tiêm vắc xin Td, câu hỏi về tiền sử tiêm chủng của trẻ,...(do Trạm Y tế cung cấp) và yêu cầu cha mẹ/người chăm sóc trẻ điền đầy đủ thông tin vào phiếu. Cơ sở giáo dục phối hợp truyền thông, vận động cha mẹ/người chăm sóc đăng ký cho trẻ tiêm vắc xin Td theo quy định.

- Cơ sở giáo dục sẽ gửi lại Trạm Y tế danh sách các trẻ có phụ huynh chấp thuận tiêm chủng kèm phiếu chứa thông tin đăng ký để Trạm Y tế có cơ sở lập kế hoạch buổi tiêm chủng.

- Hoàn thành điều tra, lập danh sách các đối tượng trước ngày **15/12/2024**

(Các biểu mẫu chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

- Sau khi có kế hoạch triển khai tiêm chủng cụ thể, cơ sở giáo dục thông báo thời gian đến cha mẹ/người chăm sóc trẻ và phối hợp với Trạm Y tế tổ chức tại cơ sở giáo dục hoặc Trạm Y tế (do địa phương chủ động).

4. Dự trữ, tiếp nhận, cấp phát, bảo quản và sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng

Việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 01/01/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế quận, huyện và các đơn vị liên quan dự trữ, tiếp nhận, cấp phát, bảo quản và sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng bảo đảm theo đúng quy định.

5. Tổ chức tiêm chủng

- Bố trí các điểm tiêm chủng tại Trạm Y tế hoặc các Trường tiểu học/tiểu học-trung học cơ sở đảm bảo theo quy định của Bộ Y tế. Tại mỗi điểm tiêm

chủng chỉ thực hiện tiêm chủng cho không quá 100 đối tượng/01 buổi tiêm/01 bàn tiêm.

- Tất cả các điểm tiêm chủng tổ chức, triển khai tiêm vắc xin theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 và thực hiện khám sàng lọc theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/03/2023.

- Các điểm tiêm phải bố trí nhân lực đủ số lượng và thành phần. Tất cả các thành phần trong đội tiêm đều phải được tập huấn về thực hành an toàn tiêm chủng và xử lý phản vệ theo Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ và phải được phân công nhiệm vụ rõ ràng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- Mỗi điểm tiêm phải bố trí sẵn một phòng để xử trí cấp cứu các trường hợp phản ứng phản vệ có đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị thiết yếu theo quy định. Bố trí ít nhất 01 cán bộ đã được tập huấn về theo dõi, xử trí phản vệ theo Thông tư số 51/TT-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế phụ trách.

- Trung tâm Y tế quận, huyện và các Bệnh viện tuyến thành phố, quận, huyện duy trì các đội cấp cứu lưu động tại cơ sở điều trị, sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng xử lý kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

- Vắc xin Td sử dụng trong kế hoạch là vắc xin do Viện Vắc xin và sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1 lọ, dạng dung dịch. Vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8 °C, không được để đông băng.

- Liều lượng đường tiêm vắc xin Td: **liều lượng 0,5ml, tiêm bắp**, lắc kỹ lọ vắc xin trước khi sử dụng.

6. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo

Trước và trong thời gian triển khai Kế hoạch: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, Trung tâm y tế quận/huyện phố chủ trì chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu tại các điểm tiêm chủng; theo dõi và báo cáo các phản ứng sau tiêm theo quy định của Bộ Y tế. Kết quả kiểm tra, giám sát được cập nhật, báo cáo để kịp thời chỉ đạo, điều phối hoạt động.

Kết thúc kế hoạch: Trung tâm Y tế quận, huyện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện toàn bộ hoạt động về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố để tổng hợp báo cáo Sở Y tế và Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương.

(Không đưa vào báo cáo đối với những trường hợp đi tiêm chủng dịch vụ vắc xin Td vào thời gian triển khai Kế hoạch để tránh trùng lặp đối tượng, kết quả tiêm chủng).

7. Kinh phí

- Dự án Tiêm chủng mở rộng Quốc gia cung ứng vắc xin.
- Ngân sách địa phương chi cho hoạt động truyền thông, cung ứng vật tư tiêm chủng, vận chuyển, bảo quản vắc xin, tập huấn, điều tra, giám sát và các hoạt động khác để thực hiện tiêm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế

Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị nghiêm túc thực hiện Kế hoạch trên.

2. Phòng Nghiệp vụ Dược

Hướng dẫn các đơn vị việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 01/01/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

- Là cơ quan đầu mối, thường trực triển khai các hoạt động và tập huấn cho các cán bộ làm công tác tiêm chủng vắc xin Td trên toàn thành phố.
- Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông, các đơn vị, địa phương triển khai các hoạt động truyền thông tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng và các nội dung của Kế hoạch tiêm chủng vắc xin Td bao phủ trên toàn thành phố.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ trước, trong và sau tiêm chủng.
- Đảm bảo tiếp nhận, cấp phát đủ vắc xin Td, vật tư tiêm chủng theo quy định.
- Cập nhật, báo cáo đầy đủ thông tin, kết quả tiêm vắc xin Td theo quy định.

4. Trung tâm Y tế các quận, huyện

- Là cơ quan đầu mối, thường trực triển khai các hoạt động và phối hợp tập huấn cho các cán bộ làm công tác tiêm chủng vắc xin Td trên địa bàn quận, huyện.
- Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, các địa phương triển khai các hoạt động truyền thông tuyên

truyền cụ thể về Kế hoạch tiêm chủng vắc xin Td (chú ý cụ thể đối tượng, địa điểm, thời gian tiêm chủng).

- Chỉ đạo các Trạm Y tế chủ trì phối hợp với các cơ sở giáo dục ở địa phương để điều tra, lập dự trù cụ thể đối tượng, vắc xin, vật tư tiêm chủng và tổ chức, triển khai tiêm Kế hoạch tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ trước, trong và sau tiêm chủng trên địa bàn.

- Tiếp nhận, cấp phát đủ vắc xin Td, vật tư tiêm chủng cho các xã, phường, thị trấn.

- Cập nhật, báo cáo đầy đủ thông tin, kết quả tiêm vắc xin Td về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, Ban Chỉ đạo huyện, thành phố.

5. Các đơn vị điều trị

- Cung cấp danh sách đội cấp cứu ngoại viện cho các quận, huyện trong những ngày triển khai Kế hoạch, đáp ứng xử lý tốt các trường hợp phản ứng sau tiêm (nếu có).

- Sẵn sàng cơ sở thuốc và thu dung theo dõi, điều trị các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

6. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với ngành Y tế trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích, quy mô của kế hoạch tiêm vắc xin Td đến đội ngũ cán bộ, giáo viên trong toàn ngành Giáo dục; bố trí giáo viên, cán bộ y tế học đường (nếu có) thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp; vận động cha mẹ và học sinh tham gia hoạt động; kiểm tra, giám sát trước, trong khi triển khai kế hoạch.

7. Đề nghị Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kinh phí triển khai kế hoạch; chỉ đạo các đơn vị, ban, ngành liên quan phối hợp với ngành y tế triển khai kế hoạch có hiệu quả, đúng thời gian.

- Chỉ đạo phòng Văn hóa Thông tin, Đài Truyền thanh quận, huyện tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng bệnh, theo dõi các phản ứng bất lợi sau tiêm chủng.

- Bố trí kinh phí địa phương hỗ trợ một số hoạt động thực hiện triển khai tiêm chủng trên địa bàn (công điều lập danh sách, rà soát, in ấn biểu mẫu, văn phòng phẩm, tổ chức tiêm,...).

8. Phòng Y tế các quận, huyện

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND quận, huyện xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai tiêm vắc xin Td trên địa bàn.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường rà soát, lập danh sách trẻ em học lớp 2 để tổ chức tiêm chủng; tăng cường công tác truyền thông, tư vấn, vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ để trẻ được tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Sở Y tế yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn gửi về Sở Y tế để kịp thời hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc SYT (để báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để phối hợp chỉ đạo);
- UBND các quận, huyện (để phối hợp chỉ đạo);
- PYT, TTYT các quận, huyện;
- Các đơn vị y tế trực thuộc;
- TTKSBT thành phố;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Huy Thục

Phụ lục 1a:

**DANH SÁCH TRẺ HỌC LỚP 2 TIÊM VẮC XIN Td
TẠI TRƯỜNG HỌC**

Tỉnh/TP:..... Quận/Huyện:..... Xã/phường:.....

Trường:..... Lớp⁽¹⁾: Năm học:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (mẹ)	Địa chỉ nơi ở (thôn, xã)	Điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	

....., ngày tháng năm 2024

Người lập danh sách

Ban Giám hiệu

(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - o Trẻ dưới 7 tuổi
 - o Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - o Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 1b:

**DANH SÁCH TRẺ 7 TUỔI TIÊM VẮC XIN Td
TẠI CỘNG ĐỒNG**

Tỉnh/TP..... Quận/Huyện.....

Xã/Phường..... Thôn/ấp/tổ⁽¹⁾.....[illegible]

....., ngày tháng năm 202...

Người lập danh sách

Trạm Y tế

(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN THÔNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG 7 TUỔI CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG

1. Lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học, đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả trẻ vắng lai. Danh sách được lập theo thôn, ấp, tổ.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - o Trẻ dưới 7 tuổi
 - o Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - o Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 2: THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

BỘ Y TẾ DỰ ÁN TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG (www.tiemchungmorong.vn)

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

1. Cả hai bệnh Uốn ván và Bạch hầu đều có thể được phòng chống rất hiệu quả bằng việc tiêm chủng vắc xin phối hợp Uốn ván - Bạch hầu (Td).
2. Chiến dịch tiêm chủng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi sẽ được tổ chức tại các trạm y tế xã/phường, các trường Tiểu học và các điểm tiêm chủng lưu động tại các địa phương.
3. Để đảm bảo tiêm chủng an toàn, kính mong các bậc phụ huynh cung cấp thông tin, tình hình tiêm chủng và tình trạng sức khỏe của trẻ như sau:

Họ tên trẻ:..... Ngày sinh:.....
Địa chỉ:..... SĐT..... phụ
huynh:.....

- Trẻ có tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) hoặc VX bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT) trong vòng 1 tháng qua không? Có ☐ Không ☐
Nếu có, ngày tiêm:.....
- Trẻ có bị dị ứng/phản ứng mạnh sau tiêm với loại VX nào không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có đang ốm, sốt không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có bị dị tật bẩm sinh không? Có ☐ Không ☐
- Phụ huynh có đồng ý cho trẻ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) trong chiến dịch này không? Có ☐ Không ☐

....., ngày..... tháng năm.....

Phụ huynh học sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)